

## Các văn bản đã ban hành

### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

**NGHỊ ĐỊNH số 26-CP ngày 9-7-1960 thành lập Công ty du lịch Việt-nam.**

#### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Ngoại thương;  
Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 20-1-1960;

#### NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** — Nay thành lập Công ty du lịch Việt-nam trực thuộc Bộ Ngoại thương.

**Điều 2.** — Công ty du lịch Việt-nam là một tổ chức kinh doanh theo chế độ hạch toán kinh tế, có nhiệm vụ:

1. Đặt quan hệ và ký kết hợp đồng với các tổ chức du lịch nước ngoài để cho khách nước ngoài vào du lịch ở nước Việt-nam hay khách nước Việt-nam ra du lịch ở nước ngoài.

2. Căn cứ vào các hợp đồng đã ký kết với các tổ chức du lịch nước ngoài, phối hợp với các tổ chức có liên quan ở trong nước để tổ chức cho khách nước ngoài vào du lịch ở nước Việt-nam và tổ chức cho khách nước Việt-nam ra du lịch ở nước ngoài.

3. Tổ chức và quản lý những cơ sở và những phương tiện cần thiết để phục vụ khách du lịch.

**Điều 3.** — Nhiệm vụ cụ thể và tổ chức của Công ty du lịch Việt-nam do Bộ Ngoại thương quy định trong điều lệ của Công ty du lịch.

**Điều 4.** — Ông Bộ trưởng Bộ Ngoại thương chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 9 tháng 7 năm 1960

T. M. Hội đồng Chính phủ

Thủ trưởng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

### PHỦ THỦ TƯỚNG

**CHỈ THỊ số 150-TTg ngày 11-7-1960 và việc tiến hành điều tra xây dựng giá mua nông sản năm 1961.**

#### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Kính gửi: Các Bộ Nội thương, Nông nghiệp, Công nghiệp,

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước,

Cục Thống kê trung ương,

Ban Công tác nông thôn trung ương,

Các Ủy ban hành chính khu,

thành phố, tỉnh,

Đồng kính gửi: Các Ủy viên Hội đồng vật giá.

Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ trong phiên họp ngày 29 tháng 6 năm 1960 đã quyết định tiến hành điều tra để xây dựng giá mua nông sản năm 1961.

Chỉ thị này nói rõ tầm quan trọng, mục đích, yêu cầu và những điểm chính về tổ chức, kế hoạch tiến hành cuộc điều tra này như sau:

### I. TẦM QUAN TRỌNG CỦA CUỘC ĐIỀU TRA VÀ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Giá mua nông sản định đúng có tác dụng lớn đến việc vận động nông dân phát triển sản xuất, tăng năng suất, hạ giá thành theo hướng của kế hoạch Nhà nước; do đó mà cải thiện đời sống nông dân, tăng thêm tích lũy cho Nhà nước, củng cố mối quan hệ giữa Nhà nước và nông dân, củng cố khối liên minh công nông.

Giá mua nông sản phải định căn cứ vào tình hình nhiều năm (năm được mùa, năm mất mùa, năm trung bình) ở những vùng sản xuất tập trung, chiếm phần lớn số lượng nông sản thương phẩm đồng thời cũng phải chiếu cố đến những vùng sản xuất phân tán, số lượng nông sản thương phẩm ít. Vì vậy, từ mấy năm nay, năm nào Nhà nước cũng tiến hành điều tra để xây dựng giá mua nông sản. Năm nay và những năm tới đây, còn cần phải tiến hành điều tra; đặc biệt năm nay có nhiều yếu tố mới (mùa màng kém, quan hệ sản xuất ở nông thôn đã có nhiều thay đổi, trên 50% số nông hộ đã vào hợp tác xã...), do đó giá thành sản xuất có nhiều điểm khác các năm trước thì việc điều tra lại càng cần phải làm chu đáo.

Mục đích, yêu cầu của cuộc điều tra là:

1. Thông qua việc điều tra tình hình sản xuất và thu mua hiện đang tiến hành để kiểm tra việc định giá mua nông sản và việc chỉ đạo thực hiện giá đó trong năm 1960.

2. Nghiên cứu xác định giá thành sản xuất và giá mua nông sản cho năm 1961.

Mục đích cuối cùng của cuộc điều tra là xác định giá mua nông sản năm 1961 để kịp thời công bố vào khoảng tháng 10 năm 1960. Nhưng để việc trên đây làm tốt, cần chú trọng nhiều đến yêu cầu kiểm tra việc chỉ đạo thực hiện.

### II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

Đối tượng điều tra lần này chủ yếu là các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp vì đại bộ phận số nông sản mà Nhà nước sẽ thu mua năm 1961 là của hợp tác xã.

Những mặt hàng điều tra là:

— Thóc chiêm, thóc mùa, thóc nếp.

— Ngô, khoai, sắn, đậu các loại, lạc, vừng, thầu dầu.

- Tơ tằm, bông, day, gai, cói.
- Thuốc lá, thuốc lào.
- Mía, đường, mật.
- Chè, sơn.

Phương pháp điều tra là đi sâu điều tra điển hình ở những vùng sản xuất tập trung, chiếm phần lớn số lượng nông sản thương phẩm để nghiên cứu giá trị hàng hóa, đồng thời kết hợp điều tra điển hình ở tất cả các tỉnh có nông sản thương phẩm, theo những biểu mẫu chính kèm theo chỉ thị này<sup>(1)</sup>.

Cụ thể là:

— Tất cả các tỉnh đều tiến hành điều tra. Nhưng Trung ương sẽ cử các đoàn cán bộ về 10 tỉnh, mỗi tỉnh đại diện cho một số mặt hàng nông sản chủ yếu để phối hợp với tỉnh tiến hành điều tra. 10 tỉnh nói trên chiếm phần lớn số diện tích, sản lượng các loại nông sản trên toàn miền Bắc, và là những tỉnh sau đây: Thanh hóa, Nghệ an, Ninh bình, Hà nam, Kiến an, Hải dương, Thái bình, Vĩnh phúc, Phú thọ, Bắc giang.

— Tại mỗi tỉnh, chọn một số huyện có những vùng điều kiện canh tác khác nhau (có nông giang, không có nông giang, đồng bằng, núi, v.v.); tại mỗi huyện cũng theo như trên mà chọn một số xã đại biểu (khoảng 3 xã).

— Tại xã, thì điều tra tối thiểu 30% số hợp tác xã và độ 10% nông hộ cá thể có sản xuất loại nông sản điều tra.

### III. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO ĐIỀU TRA VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Vì tính chất quan trọng của cuộc điều tra, đồng thời để đảm bảo có sự nhất trí giữa các ngành có liên quan về giá mua nông sản, cần thành lập Ban chỉ đạo điều tra để xây dựng giá mua nông sản ở trung ương và địa phương.

Ở Trung ương, Ban chỉ đạo điều tra gồm các ông: Phó Chủ nhiệm Văn phòng Kinh tế tài chính Thủ tướng phủ; Bộ trưởng Bộ Nội thương; Cục phó Cục Thống kê trung ương; một Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp; một Ủy viên Ủy ban Kế hoạch Nhà nước; một Ủy viên Ban Công tác nông thôn do Bộ Nông nghiệp, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Ban Công tác nông thôn chỉ định.

Ở tỉnh, Ban chỉ đạo điều tra do Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo và thành phần cũng gồm có thủ trưởng các ngành thương nghiệp, nông nghiệp, thống kê, kế hoạch, công tác nông thôn.

Ở huyện, xã thì Ủy ban hành chính và cấp ủy lãnh đạo cuộc điều tra này, không cần thành lập Ban chỉ đạo điều tra.

2. Về phân công trách nhiệm thì:

— Ngành Nông nghiệp chịu trách nhiệm nghiên cứu xây dựng giá thành sản xuất và phát biểu ý kiến về tỷ lệ khuyến khích đối với mỗi loại nông sản.

— Ngành Nội thương chịu trách nhiệm nghiên cứu đề nghị giá mua.

— Ngành Thống kê cung cấp tài liệu, tham gia ý kiến về phương pháp điều tra.

— Ban Công tác nông thôn phát biểu ý kiến về mặt quan hệ giữa giá thành, giá mua đối với phong trào sản xuất và hợp tác hóa.

— Ủy ban Kế hoạch Nhà nước phát biểu ý kiến về mặt quan hệ giữa giá thành, giá mua đối với việc thực hiện các chỉ tiêu và sự cân đối các mặt sản xuất, nhu cầu, nông nghiệp, công nghiệp.

Các ngành nói trên, trong phạm vi được phân công, có trách nhiệm chính và phối hợp với các ngành có liên quan để nghiên cứu.

Sau khi cuộc điều tra kết thúc, Ủy ban hành chính tỉnh cần họp với Ban chỉ đạo điều tra và các ngành có liên quan (Tài chính, Ngân hàng, Công nghiệp, v.v...) để tổng kết cuộc điều tra rồi gửi báo cáo cho Thủ tướng phủ, các Bộ Nội thương và Nông nghiệp, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Cục Thống kê trung ương, Ban Công tác nông thôn trung ương.

Ở Trung ương, báo cáo và đề án của Ban chỉ đạo điều tra phải đưa bàn ở Hội đồng vật giá, trước khi trình Thường vụ Hội đồng Chính phủ.

3. Thành phần cán bộ trực tiếp tiến hành cuộc điều tra của Trung ương cũng như tỉnh gồm cán bộ các ngành Nội thương, Nông nghiệp, Thống kê, Kế hoạch, Ban Công tác nông thôn, trong đó lực lượng cán bộ chủ yếu là của hai ngành Nội thương và Nông nghiệp.

### IV. THỜI GIAN TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

— Từ nay đến cuối tháng 8 năm 1960: chuẩn bị điều tra, tiến hành điều tra ở xã và tổng kết ở tỉnh (thời gian điều tra ở xã khoảng 20 ngày).

— Nửa đầu tháng 9: các đoàn điều tra tổng kết ở trung ương.

— Nửa cuối tháng 9: Trung ương họp với các ngành, các địa phương thông qua giá chỉ đạo mua nông sản năm 1961 để kịp thời công bố vào tháng 10 năm 1960.

### V. MẤY VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý TRONG KHI TIẾN HÀNH CUỘC ĐIỀU TRA

1. Trước cuộc điều tra xây dựng giá nông sản, đã có những cuộc điều tra khác có liên quan đến nông dân. Hiện nay, song song với cuộc điều tra xây dựng giá nông sản, có cuộc điều tra sức mua của nông dân. Vì vậy, cần coi trọng công tác tư tưởng, làm cho nông dân nhận thức rõ mục đích, yêu cầu của cuộc điều tra mà hăng hái tham gia. Mặt khác, cần nắm vững mục đích, yêu cầu của cuộc điều tra, tránh đi vào điều tra những chi tiết không cần thiết,

(1) Những biểu mẫu không đăng trong công báo.

làm cho nông dân dễ hiểu lầm. Có như vậy thì các tài liệu điều tra mới xác thực, việc định giá mua nông sản mới sát đúng. Các ngành, các địa phương, các đoàn cán bộ đi điều tra, cần phải chuẩn bị chu đáo về mặt này và đây là điều quan trọng nhất.

2. Cần đảm bảo có sự nhất trí giữa các ngành, các địa phương sau khi Nhà nước công bố giá chỉ đạo mua nông sản năm 1961.

Mấy năm qua, có hiện tượng là trong quá trình chuẩn bị xây dựng giá mua nông sản thì các ngành có liên quan ở trung ương và các địa phương, hoặc không phát biểu ý kiến, hoặc phát biểu ý kiến tán thành, nhưng sau khi Nhà nước công bố giá chỉ đạo mua thì lại có ý kiến. Nguyên nhân vì các ngành, các địa phương chưa quan tâm đầy đủ đến việc tham gia xây dựng giá mua nông sản, không thống nhất ngay từ đầu về nội dung và phương pháp điều tra, không cùng nhau phối hợp chặt chẽ để tiến hành điều tra cho tốt.

Năm nay, cần tránh hiện tượng nói trên. Muốn vậy, các ngành có liên quan cần thiết thực tham gia cuộc điều tra xây dựng giá nông sản năm nay và, trong phạm vi được phân công, cần làm đầy đủ trách nhiệm của mình, cần thu xếp để cử cán bộ tham gia trực tiếp cuộc điều tra. Khi tổng kết cuộc điều tra ở tỉnh, nếu có vấn đề nào chưa nhất trí giữa địa phương và đoàn cán bộ của Trung ương, thì Ủy ban hành chính cần báo cáo rõ. Thủ tướng phủ sẽ tổng hợp những vấn đề do các ngành, các địa phương nêu để đưa bàn ở cuộc hội nghị giá mua nông sản do Thủ tướng phủ sẽ triệu tập vào cuối tháng 9 năm 1960.

3. Để nghiên cứu xác định giá mua nông sản năm 1961, phải căn cứ vào tài liệu điều tra năm 1960, đồng thời phải căn cứ vào tài liệu đã điều tra trong các năm 1958, 1959. Vì vậy, đối với các tài liệu đã điều tra trong các năm 1958, 1959, nếu có điểm nào mà các ngành, các địa phương chưa nhất trí thì, thông qua cuộc điều tra năm nay, cần xác minh lại để đi đến nhất trí.

4. Cần đảm bảo thời gian của cuộc điều tra để kịp thời công bố giá mua nông sản năm 1961 vào tháng 10 năm 1960, trước mùa sản xuất. Có như vậy mới phát huy được tác dụng của vấn đề giá cả đối với việc hướng dẫn sản xuất và khuyến khích sản xuất.

••

Nhận được chỉ thị này, các ngành, các địa phương cần đặt kế hoạch thi hành ngay.

Hà nội, ngày 11 tháng 7 năm 1960

K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng  
PHẠM HÙNG

## CÁC BỘ

### BỘ NÔNG NGHIỆP

#### CHỈ THỊ số 4-NN/CT ngày 27-6-1960 về việc trồng mía vụ thu.

Kính gửi: Ủy ban hành chính và Ty Nông nghiệp các tỉnh: Phú thọ, Vĩnh phúc, Sơn tây, Nghệ an, Hà tĩnh, Hà nam, Hưng yên, Hà đông.

Đại bộ phận diện tích mía ở miền Bắc trồng vào vụ đông-xuân, nhưng cũng có nhiều vùng có kinh nghiệm tốt trồng mía vụ thu. Mía vụ thu có những ưu điểm:

1. Mía vụ thu năng suất cao, vì điều kiện khí hậu vụ thu thích hợp với sự sinh trưởng của cây mía, và thời gian sinh trưởng sau. Vụ mía 1958—1959 xã Hưng công huyện Bình lục tỉnh Hà nam trồng hơn 10 công mẫu mía vụ thu, đạt năng suất bình quân 102 tấn mía cây mỗi công mẫu. Đa số diện tích năng suất cao trên 100 tấn mía cây một công mẫu của tỉnh Vĩnh phúc đều là mía vụ thu. Vụ thu 1959 một số tỉnh như Phú thọ, Vĩnh phúc, Hà nam, Hưng yên, Nghệ an đã trồng thí nghiệm mía vụ thu có kết quả tốt hơn mía vụ đông-xuân. Ở các tỉnh khác đều có những điển hình trồng mía vụ thu có năng suất cao.

2. Mía vụ thu chín sớm hơn mía vụ đông-xuân nên có thể chế biến sớm, giải quyết vấn đề kéo dài thời gian chế biến của nhà máy. Trên cơ sở đã có kinh nghiệm ở một số tỉnh, đã thí nghiệm thành công ở một số tỉnh khác, để chuẩn bị tăng năng suất mía cho năm 1961, chuẩn bị đặt cơ sở giải quyết vấn đề kéo dài thời gian chế biến của các nhà máy đường. Bộ chủ trương phát triển diện tích trồng mía vụ thu như sau:

— Phát triển diện tích mía vụ thu ở các tỉnh Phú thọ, Vĩnh phúc, Sơn tây, Hà tĩnh, Nghệ an, trong các vùng mía thuộc hai nhà máy đường Việt trị và Vinh. Phát triển mía vụ thu ở Hà nam trong vùng đã có tập quán.

— Thí nghiệm rộng rãi trồng mía vụ thu ở các tỉnh Hà đông, Hà nam, Hưng yên trong các vùng mía thuộc nhà máy đường Vạn diêm.

— Tiếp tục bố trí một số thí nghiệm về mía vụ thu ở tất cả các tỉnh trên.

Để tiến hành tốt kế hoạch phát triển diện tích mía vụ thu, các tỉnh cần làm tốt một số công tác chuẩn bị:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo tư tưởng, chỉ đạo kỹ thuật. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động giải thích về việc phát triển mía vụ thu trong các vùng mía. Có cán bộ đi sâu điều tra tổng kết những điển hình tốt trong nhân dân, bàn bạc kỹ với nhân dân, kiên quyết chống tư tưởng chủ quan, bảo thủ.